

Kính gửi: Cục Hải quan TP. Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan nhận được ý kiến của một số doanh nghiệp báo cáo vướng mắc khi làm thủ tục hải quan tại một số Chi cục Hải quan trực thuộc Cục Hải quan TP. Hải Phòng, theo đó khi doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu hàng hoá, cơ quan Hải quan yêu cầu phải có lệnh giao hàng (D/O), vận đơn ký hậu, vướng mắc khi bộ phận giám sát hải quan yêu cầu tên tàu ghi trên vận đơn và hồ sơ hải quan phải trùng khớp với tên tàu ghi trên lệnh giao hàng và một số vướng mắc đối với hàng hoá chuyển cửa khẩu làm thủ tục hải quan tại các Chi cục Hải quan cửa khẩu, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan TP. Hải Phòng có văn bản chỉ đạo Chi cục Hải quan trực thuộc:

1. Về các chứng từ phải nộp, xuất trình cho cơ quan Hải quan: Khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu, chỉ yêu cầu người khai hải quan phải nộp, xuất trình cho cơ quan Hải quan các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010; Điều 8 Thông tư số 196/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính, không yêu cầu doanh nghiệp xuất trình, nộp các chứng từ ngoài quy định (như lệnh giao hàng (D/O), vận đơn ký hậu).

2. Khai báo tên tàu trên hồ sơ hải quan: Theo hướng dẫn tại Thông tư số 15/2012/TT-BTC ngày 08/02/2012 của Bộ Tài chính thì người khai hải quan ghi tên tàu biển, số chuyến bay, số hiệu và ngày đến của phương tiện vận tải chở hàng hoá nhập khẩu từ nước ngoài vào Việt Nam theo loại hình vận chuyển đường biển. Theo quy định của Luật Hải quan, người khai hải quan được khai trước khi hàng đến cửa khẩu và thông tin về tàu biển được khai căn cứ vào các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan, cụ thể là vận đơn (B/L). Trong thực tiễn hoạt động vận chuyển hàng hoá đường biển, do việc chuyển tải hàng hoá tại các cảng trung chuyển, tên tàu trên vận đơn có thể khác với tên tàu chở hàng đến cảng (thể hiện trên manifest, lệnh giao hàng). Do vậy, trong quá trình làm thủ tục hải quan và giám sát hàng hoá qua khu vực giám sát, cơ quan Hải quan căn cứ vào tên tàu trên vận đơn để thực hiện.

3. Thủ tục hải quan đối với hàng chuyển cửa khẩu: Đối với hàng hoá chuyển cửa khẩu được quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ, yêu cầu Cục Hải quan TP. Hải Phòng chỉ đạo các Chi cục Hải quan trực thuộc thực hiện thủ tục chuyển cửa khẩu theo đề nghị của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu. Nếu có nghi vấn hàng chuyển cửa khẩu không thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP, Chi cục Hải quan cửa khẩu vẫn thực hiện thủ tục chuyển cửa khẩu, đồng thời thông báo cho

Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai biết và báo cáo Tổng cục Hải quan (qua Cục Giám sát quản lý về Hải quan).

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan TP. Hải Phòng biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Hải quan các tỉnh, TP (để t/h);
- Lưu: VT, GSQI. (3b).

**KT. TÒNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TÒNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh